

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÌNH KHIÊM

Đề 802 (Đề thi gồm 3 trang)

KIỂM TRA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2023 - 2024

Môn: TOÁN 8

Tiết theo KHDH: Đại – 79; Hình – 59

Thời gian: 90 phút

I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm): Ghi vào bài làm chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Nhà bạn Mai mở tiệm kem trong sáng chủ nhật, bạn Mai đã ghi lại được kết quả như sau:

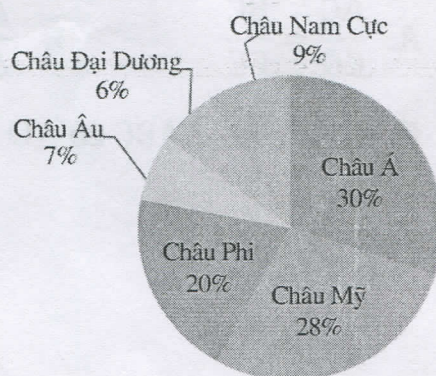
Loại kem	Số lượng bán
Dâu	10
Vani	5
Sầu riêng	6
Xoài	14

Từ bảng trên của bạn Mai, em hãy cho biết loại kem nào có số lượt bán ít nhất?

A. Dâu B. Vani C. Sầu riêng D. Xoài

Câu 2. Hình vẽ bên là biểu đồ về diện tích các châu lục trên thế giới. Hỏi Châu Á chiếm bao nhiêu phần trăm tổng diện tích của cả sáu châu lục đó?

A. 20% B. 30%
C. 28% D. 7%.



Câu 3. Gieo một con xúc xắc cân đối và đồng chất. Xác suất của biến cố “Gieo được mặt sáu chấm” là

A. 1. B. $\frac{1}{3}$. C. $\frac{1}{6}$. D. $\frac{1}{2}$.

Câu 4. Phương trình $5 - 3x = 9 - 7x$ có nghiệm là

A. $x = 2$. B. $x = -1$. C. $x = \frac{1}{2}$. D. $x = 1$.

Câu 5. Hiện nay, mẹ Lan hơn Lan 24 tuổi. Nếu số tuổi của Lan hiện nay là x (tuổi) thì số tuổi của mẹ Lan hiện nay là

A. $x + 15$. B. $x + 24$. C. $x + 25$. D. $x - 25$.

Câu 6 Điểm nào sau đây thuộc đồ thị hàm số $y = x + 4$

A. $N(0; -4)$ B. $N(0; 4)$ C. $N(4; 0)$ D. $N(-4; 4)$

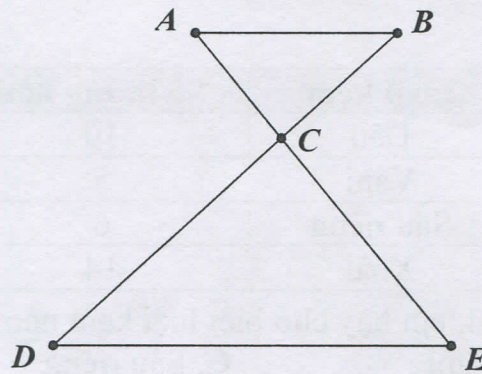
Câu 7. Cho hai đường thẳng $y = -x + 3$ và $y = 5x + 3$. Hai đường thẳng đã cho

A. Song song nhau B. Cắt nhau tại điểm có hoành độ là 3
C. Cắt nhau tại điểm có tung độ là 3 C. Trùng nhau

Câu 8: Chọn câu đúng.

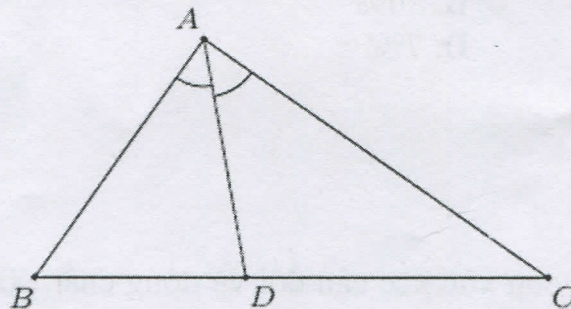
- A. Đường trung bình của tam giác song song với cạnh thứ ba và bằng một nửa cạnh ấy.
- B. Đường trung bình của tam giác là đoạn thẳng nối hai cạnh của tam giác.
- C. Trong một tam giác chỉ có một đường trung bình.
- D. Đường trung bình của tam giác là đường nối từ một đỉnh đến trung điểm cạnh đối diện.

Câu 9: Cho hình vẽ biết $AB \parallel DE$, áp dụng định lí Ta-lét ta có



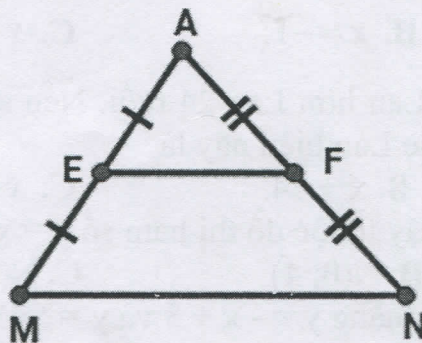
- A. $\frac{AC}{CD} = \frac{BC}{CE}$
- B. $\frac{AC}{AE} = \frac{BC}{CD}$
- C. $\frac{AC}{BC} = \frac{CD}{CE}$
- D. $\frac{AC}{BC} = \frac{CE}{CD}$

Câu 10: Cho $\triangle ABC$ có AD là đường phân giác của góc A. Hãy chọn câu đúng.



- A. $\frac{CD}{DB} = \frac{AC}{AB}$
- B. $\frac{CD}{BD} = \frac{AB}{AC}$
- C. $\frac{AB}{BD} = \frac{DC}{CA}$
- D. $\frac{AD}{BD} = \frac{CA}{AD}$

Câu 11: Cho tam giác AMN như hình vẽ dưới đây. Biết $EF = 10\text{cm}$. Độ dài đoạn thẳng MN là:



- A. 20cm.
- B. 15 cm.
- C. 5 cm.
- D. 10 cm.

Câu 12. Cho $\triangle ABC \sim \triangle DEF$. Trong các khẳng định sau, khẳng định nào sai ?

A. $\widehat{A} = \widehat{D}$

B. $\widehat{A} = \widehat{E}$

C. $\frac{AB}{DE} = \frac{AC}{DF}$

D. $\frac{BC}{EF} = \frac{AB}{DE}$

I. TỰ LUẬN (7 điểm):

Bài 1. (1,0 điểm) Giải các phương trình sau:

a) $4x - 5 = 2x + 1$;

b) $\frac{x-2}{6} - \frac{x}{2} = \frac{5-2x}{3}$.

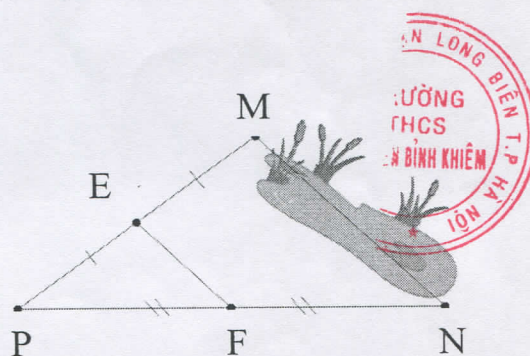
Bài 2. (1,5 điểm) Giải bài toán sau bằng cách lập phương trình

Anh Bình đi xe máy từ A đến B với vận tốc 28 km/h. Lúc đi về từ B đến A, anh Bình đi với vận tốc 30km/h. Do đó thời gian về ít hơn thời gian đi là 10 phút. Tính quãng đường AB.

Bài 3. (0,5 điểm) Một hộp có 20 thẻ cùng loại, mỗi thẻ được ghi một trong các số 1; 2; 3; 4; 5; ...; 20; hai thẻ khác nhau thì ghi số khác nhau. Rút ngẫu nhiên một thẻ trong hộp. Tính xác suất của biến cố sau: “Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số lẻ”;

Bài 4. (3,5 điểm)

1. Giữa hai điểm M và N bị ngăn cách bởi hồ nước (như hình vẽ). Xác định độ dài MN mà không cần phải di chuyển qua hồ nước. Biết rằng đoạn thẳng EF dài 30m và E là trung điểm của PM, F là trung điểm của PN



2. Cho $\triangle MNP$ có ba góc nhọn, các đường cao ND và PE cắt nhau tại điểm K

a) Chứng minh rằng: $\triangle MND \sim \triangle MPE$

b) Cho $MN = 8\text{cm}$; $MP = 10\text{cm}$; $MD = 4\text{cm}$. Tính độ dài đoạn thẳng ME;

c) Chứng minh rằng: $NE \cdot NM + PD \cdot PM = NP^2$

Bài 5. (0,5 điểm) Giải phương trình: $x^4 - 3x^3 + 4x^2 - 3x + 1 = 0$

—————HẾT—————



I.MULTIPLE CHOICE (7,2 points)

Listen and mark A for True and B for False.

1. Polluted water is not safe for drinking and for other uses.
2. Two sources of water pollution are man-made and natural.
3. Natural pollution won't occur when rainwater with toxic chemicals flows into river or lakes.
4. Rivers and lakes are a source of drinking water for humans.
5. Treating water from factories and households is the last thing we can do to reduce water pollution.

Listen and mark the best answers.

6. What is the listening text about?
A. water pollution B. air pollution C. soil pollution D. noise pollution
7. Man-made substances pollute water when they flow into the water from
A. factories B. homes C. forests D. factories and homes
8. What products can we use to reduce water pollution?
A. green products B. single-use products C. plastic bags D. toxic chemicals

Mark the letter A, B, C, D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions .

9. A. tornado B. technology C. telephone D. emoji

Mark the letter A, B, C, D to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

10. A. transmit B. webcam C. erupt D. trainee

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in each of the following question.

11. This picture is too large to print, so I need to zoom in on it.
A. make it bigger B. take place C. go off D. make it smaller

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in each of the following question.

12. He needs a high-speed Internet connection to make video calls.
A. fast B. quick C. rapid D. slow

Mark the letter A, B, C, D to indicate the correct answer to each of the question

13. I will call you _____ I arrive at the gym.
A. as soon as B. but C. while D. because
14. The class is _____ 9 a.m _____ Monday mornings.
A. at/on B. at/in C. on /on D. in/in
15. A: "An earthquake destroyed my house last week." B: " _____ "
A. Sorry to hear that. B. Wow, that sounds interesting.
C. Great news! D. Lucky you!
16. Your name comes after _____ on the list

- A. me B. mine C. my D. I
17. 16. We made a(n) _____ to discuss our project.
A. group call B. social network C. emoji D. family member
18. _____ it _____ when I woke up this morning?
A. Is...raining B. Was... ..raining C. Is.....rain D. Were..raining
19. The sale on all video equipment _____ on Monday next week
A. started B. will start C. are starting D. starts
20. Yesterday Tom told me that he uploaded his homework to the link two days _____
A. ago B. before C. ahead D. after

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

Have you ever (21) _____ how the first humans communicated? Scientists do not know exactly when the first language was developed, (22) _____ they know that humans have always had the ability to communicate. The first written types (23) _____ communication were drawings, recorded on animal skins, cave walls, pottery or wood. These (24) _____ recorded details about daily life, such as hunting, religion and food. The earliest known cave paintings are from 40,000 years ago. Even before that, though, people used jewellery, paint colours or beads to express meaning. The first written communication was in the (25) _____ of marks and symbols - recorded more than 9,000 years ago.

21. A. wondered	B. wondering	C. wonder	D. to wonder
22. A. so	B. although	C. and	D. but
23. A. of	B. in	C. at	D. from
24. A. skins	B. types	C. drawings	D. walls
25. A. form	B. means	C. record	D. method

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the question.

Television is one of the most important inventions in making the information of history different. It can be a great source of entertainment, knowledge and for communication. The information is available to many people with the use of television. You can know the information on politics, science, history, geography, culture in a way that has never before been possible.

Television helps to improve knowledge. It helps you to know the **latest** trend in the world. It is nowadays one of the widely used communication media. Useful information can be reached to millions of people directly by TV. You can get a whole look all over the world, and many people love television so much that they make their careers out of it. We can learn several languages and lots of other useful things by watching television, some shows and channels offer educational programs **that** can increase our knowledge and make us more aware of the world around us. It can connect us to the world and much more. Anybody can watch television simply by sitting at home, news, movies, family shows, sports, music as well as other useful shows and channels can be seen on TV.

26. Which is the passage mainly about?-It is _____ of television .
A. The invention B. The advantages C. The disadvantages D. The popularity
27. The word "**that**" in the last paragraph refers to _____.

A. several languages B. some shows C. educational programs D. useful things
28. Who can sit at home and watch television?

A. students B. doctors C. everyone D. workers
29. Which of the following is **not talked about** in paragraph 1?
A. culture B. geography C. science D. farming
30. What does the word “latest” in paragraph 2 probably mean?

A. newest B. oldest C. shortest D. longest

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions.

31. When I was going to school, I was seeing an old friend.
A B C D

32. The teacher told us that we will have a lesson in the language lab the following day.
A B C D

33. The last time I wrote a letter to hers sister was 5 years ago .
A B C D

Mark the answer to indicate the best answer that is made from the word given.

34. Unless/ you / bargain / market, you / buy / something / expensive.

- A. Unless you bargains at the market, you will buy something expensive.
- B. Unless you bargain at the market, you won't buy something expensive.
- C. Unless you bargain at the market, you will buy something expensive.
- D. Unless you don't bargain on the market, you won't buy something expensive.

Mark the answer to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following question.

35. My roommate told me: “While you are away, I'll do the cleaning”.

- A. My roommate told me that while I was away, I would have to do the cleaning.
- B. My roommate told me that while I am away, she will do the cleaning.
- C. My roommate told me that while I was away, she would do the cleaning.
- D. My roommate told me that while she was away, I would do the cleaning.

36. Tom said: “I want to buy a pocket calculator for my father.”

- A. Tom said that he wanted to buy a pocket calculator for his father.
- B. Tom said that I wanted to buy a pocket calculator for his father.
- C. Tom said that he wanted to buy a pocket calculator for my father.
- D. Tom said that he wants to buy a pocket calculator for his father.

II. WRITING (0,8 point)

Complete the second sentence so that it means the same as the sentence before.

37. Can I borrow a pencil of yours?

=> Can I _____?

38. Mary said, “I can't connect to the internet to work online here.”

=> Mary said that _____

Put the given words in good order to make meaningful sentences .

39. uses/ Google Meet / Our manager/ video/ conferences/ to make/ usually.

=> _____

40. were/ saw/ you / last / going/ when /Where / I /you / Sunday?

=> _____





UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÌNH KHIÊM

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II
NĂM HỌC: 2023-2024

Đề 801
(Đề gồm 03 trang)

MÔN: NGỮ VĂN 8
Tiết: 138, 139 - Thời gian: 90 phút
Ngày KT: 23/04/2024

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Mùa xuân nghĩ về miếng trầu và cách mời trầu của Hồ Xuân Hương

[1] “Miếng trầu là đầu câu chuyện”, từ xưa, chuyện ăn trầu, mời trầu đã trở thành nét sinh hoạt văn hoá của dân tộc. Người ta mời trầu nhau trong lễ hội, vào năm mới hay các cuộc vui gia đình. Nữ sĩ Hồ Xuân Hương cũng đã một lần đưa chuyện trầu cau vào trong thơ nhưng không phải cách mời trầu thông thường mà khác lạ:

“Quả cau nho nhỏ miếng trầu hôi
Này của Xuân Hương đã quệt rồi
Có phải duyên nhau thì thăm lại
Đừng xanh như lá, bạc như vôi.”

[2] Miếng trầu của Xuân Hương chẳng phải “trầu quý, trầu thơm”, chẳng phải quả cau to, đẹp mà là “Quả cau nho nhỏ, miếng trầu hôi”. Một miếng trầu thật đậm bạc. Câu thơ mở đầu khiến người đọc phải suy nghĩ. Phải chăng đó là chủ ý của tác giả: trong chuyện tình duyên, điều quan trọng không phải là hình thức; quan trọng là sự gắn bó thắm thiết, thủy chung? Miếng trầu mà nữ sĩ giới thiệu đã phần nào thể hiện được tính cách ngang tàng, bướng bỉnh của người mời.

[3] Chưa hết, hãy quan sát cách mời trầu của chủ nhân: “Này của Xuân Hương đã quệt rồi.” Đây không phải là kiểu mời trầu mềm mỏng, dịu dàng và bền lén như tập tục mà đồng dạng xung tên. Vậy mà nhà thơ nữ của chúng ta lại đồng dạng: “Này của Xuân Hương” - như một cử chỉ đánh thức, táo bạo. Với câu thơ này, nữ sĩ Hồ Xuân Hương đã đóng dấu ấn cá nhân vào miếng trầu. Đọc lần nữa, ta lại ngẫm: Sao Hồ Xuân Hương không bảo là “têm” mà nói là “quệt”. Có gì đó nghe mạnh mẽ, mộc mạc, bướng bỉnh và ngang ngược hơn. Nhưng cũng lạ thay, trong thái độ và cử chỉ có vẻ xác xược ấy vẫn lấp lánh một vẻ đẹp chân tình quen thuộc. Phải chăng, đó chính là trái tim nồng nhiệt trong lời cầu duyên:

“Có phải duyên nhau thì thăm lại
Đừng xanh như lá, bạc như vôi.”

Hai câu thơ vừa chưa đựng hành động hỏi, cầu khiến, vừa có hành động bộc lộ. Dường như tất cả tâm tư thầm kín của thi sĩ, của người phụ nữ đều được gói gọn vào dòng thơ. Cũng như âm hưởng của hai câu trên, lời thơ ở đây đọc lên nghe dứt khoát. Mời mà lại rắn đê gay gắt cái nhân tình thế thái: “Đừng xanh như lá



bạc như vôi”. Quả là một Xuân Hương với cá tính ngang tàng không chịu khuất phục![...]

[4] Có thể nói, với vẻ đẹp dân gian, " Mời trầu" đã thể hiện rõ cá tính, cuộc đời, số phận của nữ sĩ Hồ Xuân Hương. Đọc lại bài thơ, ta hiểu hơn một Hồ Xuân Hương với tâm lòng tươi rói trẻ trung, đầy ắp xuân tình đi liền với bao cay đắng, tủi hờn của số phận. Tiếng nói vọng lên từ sau lớp vỏ ngôn ngữ chua chát là tiếng nói khát khao. Đó chính là bức thông điệp gói trọn tâm tư, ước vọng của nữ sĩ đa tài và muốn vẹn tình./.

(Theo Nguyễn Văn Thanh, Báo điện tử VOV, ngày 04/02/2010)

Từ câu 1 đến câu 8: Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên?

- A. Thuyết minh
- B. Nghị luận
- C. Tự sự
- D. Biểu cảm

Câu 2. Vấn đề nghị luận của văn bản trên là gì?

- A. Vẻ đẹp của bài thơ “Mời trầu”
- B. Đặc sắc trong hình ảnh miếng trầu và cách mời trầu của Hồ Xuân Hương qua bài thơ cùng tên.
- C. Vẻ đẹp phong cách thơ Hồ Xuân Hương
- D. Vẻ đẹp tâm hồn của nhà thơ Hồ Xuân Hương

Câu 3. Ý nào nói đúng về nội dung của đoạn (1) trong đoạn trích trên?

- A. Giới thiệu về Hồ Xuân Hương và cách mời trầu khác lạ của nhà thơ
- B. Giới thiệu khái quát về nội dung và nghệ thuật của bài thơ “Mời trầu”
- C. Phân tích vẻ đẹp của bài thơ “Mời trầu”
- D. Trình bày cảm nhận về bài thơ “Mời trầu”

Câu 4. Tác giả đã dùng câu văn nào để nêu luận điểm đầu tiên?

- A. “Miếng trầu của Xuân Hương chẳng phải "trầu quý, trầu thơm", chẳng phải quả cau to, đẹp mà là Quả cau nho nhỏ, miếng trầu hôi.”
- B. “Vậy mà nhà thơ nữ của chúng ta lại đồng dạng: “Này của Xuân Hương” - như một cử chỉ đánh thức, táo bạo.”
- C. “Một giọng khiêm tốn, nhún nhường: “Quả cau nho nhỏ, miếng trầu hôi”
- D. “Hai câu thơ vừa chưa đựng hành động hỏi, cầu khiến, vừa có hành động bộc lộ.”

Câu 5. Tác dụng của phương pháp lập luận so sánh (so sánh kiểu mời trầu mềm mỏng như tập tục với cách thể hiện của nữ thi sĩ trong thơ) là gì?

- A. So sánh sự khác nhau để thấy được sự sáng tạo của Hồ Xuân Hương
- B. So sánh để thấy được phong cách cá tính của Hồ Xuân Hương trong thơ.
- C. So sánh để thấy được vẻ đẹp trong thơ ca của Hồ Xuân Hương
- D. So sánh để thấy được tâm hồn nhạy cảm của Hồ Xuân Hương

Câu 6. Tìm từ tượng hình trong các từ sau:

- | | |
|----------------------|--------------------|
| A. <i>thăm thiết</i> | C. <i>lấp lánh</i> |
| B. <i>bướng bình</i> | D. <i>tâm tư</i> |

Câu 7. Đoạn văn (5) có mối quan hệ gì với các đoạn văn trong văn bản?

- A. Giới thiệu vấn đề nghị luận
- B. Khái quát thành công của văn bản
- C. Phân tích đặc sắc nghệ thuật và nội dung của văn bản “Mời trầu”
- D. Khái quát lại vấn đề và liên hệ mở rộng.

Câu 8. Chỉ rõ biện pháp tu từ trong câu văn: “Phải chăng đó là chủ ý của tác giả: trong chuyện tình duyên, điều quan trọng không phải là hình thức; quan trọng là sự gắn bó thăm thiết, thủy chung ?”

- | | |
|------------------|-------------|
| A. Câu hỏi tu từ | C. So sánh |
| B. Ẩn dụ | D. Nhân hóa |

Trả lời câu 9, 10 ra giấy kiểm tra

Câu 9: Chỉ rõ và phân tích hiệu quả của biện pháp liệt kê trong câu văn sau:

“Đọc lại bài thơ, ta hiểu hơn một Hồ Xuân Hương với tấm lòng tươi rói trẻ trung, đầy ắp xuân tình đi liền với bao cay đắng, tủi hờn của số phận.

Câu 10. Qua văn bản, em nhận được điều gì về tài năng, tâm hồn của Hồ Xuân Hương và thái độ của tác giả dành cho nhà thơ?

PHẦN II: VIẾT (4.0 điểm)

Phân tích bài thơ “Tức cảnh Pác Bó” của Hồ Chí Minh để thấy được vẻ đẹp tâm hồn của người chiến sĩ cách mạng.

TỨC CẢNH PÁC BÓ(*)

Sáng ra bờ suối, tối vào hang,
Cháo bẹ ⁽¹⁾ rau măng vẫn sẵn sàng.
Bàn đá chông chênh dịch sử Đảng ⁽²⁾
Cuộc đời cách mạng thật là sang.

Tháng 2 năm 1941

(Thơ Hồ Chí Minh, NXB Văn học, Hà Nội, 1967)

Chú thích

(*) Tháng 2 – 1941, sau ba mươi năm bôn ba ở nước ngoài, Bác trở về nước và trực tiếp lãnh đạo cách mạng ở Việt Nam. Người làm việc tại hang Pác Bó, Cao Bằng trong hoàn cảnh vô cùng gian khổ.

(1) Bẹ: ngô

(2) Sử Đảng: đây là Lịch sử Đảng Cộng sản Liên Xô, được Bác dịch vắn tắt để làm tài liệu học tập cho cán bộ cách mạng khi đó.



UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÌNH KHIÊM

Mã đề thi: 801
(Đề thi có 2 trang)

KIỂM TRA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2023 - 2024
Môn: **HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**
- **HƯỚNG NGHIỆP LỚP 8**
Thời gian làm bài: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Ghi vào bài làm chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Nghề nghiệp phổ biến là gì?

- A. Là những nghề được nhiều người lựa chọn, tạo ra nguồn thu nhập chủ yếu cho dân cư trong vùng và đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội.
- B. Là những nghề được một số người lựa chọn, tạo ra nguồn thu nhập chủ yếu cho dân cư trong vùng và đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội.
- C. Là những nghề được một nhóm người lựa chọn, tạo ra nguồn thu nhập chủ yếu cho dân cư trong vùng và đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội.
- D. Là những nghề được mọi người lựa chọn, tham gia nhiều trong xã hội, tạo ra nguồn thu nhập chủ yếu cho dân cư trong vùng và đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội.

Câu 2. Hướng nghiệp là gì?

- A. Là toàn bộ các hoạt động mang mục đích hỗ trợ cá nhân trong quá trình lựa chọn, phát triển phẩm chất sao cho phù hợp với nghề nghiệp mong muốn.
- B. Là toàn bộ các hoạt động mang mục đích hỗ trợ cá nhân trong quá trình lựa chọn, phát triển sở thích sao cho phù hợp với nghề nghiệp mong muốn.
- C. Là toàn bộ các hoạt động mang mục đích hỗ trợ cá nhân trong quá trình lựa chọn, phát triển chuyên môn sao cho phù hợp với nghề nghiệp mong muốn.
- D. Là toàn bộ các hoạt động mang mục đích hỗ trợ cá nhân trong quá trình lựa chọn, phát triển thể chất sao cho phù hợp với nghề nghiệp mong muốn.

Câu 3. Nội dung nào dưới đây không phải một trong những bước xây dựng kế hoạch học tập hướng nghiệp?

- A. Đề xuất biện pháp thực hiện kế hoạch học tập hướng nghiệp.
- B. Xác định điểm hạn chế trong học tập của bản thân.
- C. Xác định các môn học mà em sẽ cải thiện.
- D. Xác định nguyên nhân dẫn đến kết quả học tập chưa như mong muốn.

Câu 4. Nhận định nào sau đây là đúng?

- A. Kinh doanh được xem là các hoạt động mua bán, sản xuất, đầu tư hàng hoá, dịch vụ nhằm mục đích là tạo ra lợi nhuận và phụng sự xã hội.
- B. Kinh doanh được xem là các hoạt động mua bán, cung ứng, đầu tư hàng hoá, dịch vụ nhằm mục đích là tạo ra lợi nhuận và phụng sự xã hội.
- C. Kinh doanh được xem là các hoạt động mua bán, sản xuất, cung ứng, đầu tư hàng hoá, dịch vụ nhằm mục đích phụng sự xã hội.
- D. Kinh doanh được xem là các hoạt động mua bán, sản xuất, cung ứng, đầu tư hàng hoá, dịch vụ nhằm mục đích là tạo ra lợi nhuận và phụng sự xã hội.

Câu 5. Nội dung nào dưới đây không phải là một phẩm chất cần thiết mà bác sĩ cần có?

- A. Tận tụy.
- B. Cần thận.
- C. Lười lao động.
- D. Khéo tay.

Câu 6 . Nhận định nào sau đây là đúng?

- A. Phẩm chất là những tính chất bên trong của mỗi con người, hay hiểu một cách đơn giản hơn thì đó chính là những năng lực của con người.
- B. Phẩm chất là những tính chất bên trong của mỗi con người, hay hiểu một cách đơn giản hơn thì đó chính là những suy nghĩ của con người.
- C. Phẩm chất là những tính chất bên trong của mỗi con người, hay hiểu một cách đơn giản hơn thì đó chính là những tính cách của con người.
- D. Phẩm chất là những tính chất bên trong của mỗi con người, hay hiểu một cách đơn giản hơn thì đó chính là những tư cách về đạo đức của con người.

Câu 7 . Nghề nào dưới đây không phải là một nghề nghiệp phổ biến?

- A. Nhà sinh vật học.
- B. Bộ đội.
- C. Quản lí rủi ro và bảo hiểm.
- D. Nhà khảo cổ học.

Câu 8 . Nội dung nào dưới đây không phải một trong các bước lập kế hoạch tài chính?

- A. Xây dựng ý tưởng kinh doanh.
- B. Xác định mục tiêu, thời gian, quy mô của kế hoạch.
- C. Tìm hiểu bối cảnh thị trường cả sản phẩm dự định cung cấp.
- D. Các công đoạn chi tiết hướng dẫn sản xuất sản phẩm.

Câu 9 . Nội dung nào dưới đây không phải là một ý tưởng kinh doanh phù hợp với lứa tuổi?

- A. Mở cửa hàng trưng bày và bán các mặt hàng xa xỉ.
- B. Bun những đồ dùng còn sử dụng được khi không dùng đến.
- C. Làm và bán các sản phẩm thủ công như mây tre, len đan...
- D. Nấu và các món ăn đơn giản, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

Câu 10 . Ý nào sau đây không phải nội dung khảo sát hứng thú nghề nghiệp?

- A. Tự đánh giá về khả năng của bản thân.
- B. Hiểu biết về các đối thủ cạnh tranh trong lĩnh vực muốn tìm kiếm công việc.
- C. Hiểu biết của học sinh về yêu cầu phẩm chất, năng lực của nghề.
- D. Tên gọi của nghề nghiệp có hứng thú.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (1 điểm). Nêu việc làm đặc trưng của phát thanh viên truyền hình

Câu 2 (2 điểm). Nêu các bước lập kế hoạch kinh doanh.

Câu 3 (2 điểm). Nêu phẩm chất và năng lực cần có đối với mỗi người để đáp ứng được nhu cầu của các nghề trong xã hội hiện đại

----- HẾT -----



Mã đề: 801

(Đề gồm 04 trang)

Môn: GDCD 8

Tiết theo KHDH: 34- Thời gian: 45 phút

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 điểm):

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng đầu trước câu trả lời đúng nhất.

Câu 1. Thuộc trừ sâu là

- A. chất cháy. B. chất độc hại. C. chất nổ. D. vũ khí.

Câu 2. Những cơ quan, tổ chức, cá nhân nào được phép sử dụng vũ khí?

- A. Cá nhân nào cũng được dùng.
B. Cơ quan nào cũng được dùng.
C. Cơ quan tổ chức các nhân được nhà nước giao nhiệm vụ và cho phép.
D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 3. Để phòng ngừa cháy, nổ, các chất độc hại ở gia đình mọi người cần

- A. khóa ga sau khi nấu xong.
B. tắt hết các thiết bị điện khi ra khỏi nhà.
C. không sử dụng các loại thực phẩm nhiễm hóa chất để chế biến món ăn.
D. Cả 3 đáp án trên.

Câu 4. Nguy cơ nào dưới đây dẫn đến tai nạn vũ khí?

- A. Rò rỉ khí ga. C. Cháy, chập điện.
B. Thực phẩm ôi thiu. D. Cưa bom, mìn.

Câu 5. Mỗi học sinh cần làm gì để phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại?

- A. Tự giác tìm hiểu và thực hiện các quy định về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.
B. Tuyên truyền, vận động gia đình, bạn bè và mọi người xung quanh thực hiện tốt các quy định đó.
C. Tố cáo những hành vi vi phạm, xúi giục người khác vi phạm các quy định đó.
D. Tất cả những đáp án trên.

Câu 6. Để phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại, chúng ta cần thực hiện và ủng hộ những việc làm nào sau đây?

- A. Tìm hiểu và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.
B. Sản xuất, tàng trữ, mua bán và đốt pháo nổ.
C. Cưa bom, mìn, đạn để lấy thuốc súng, sắt phế liệu.
D. Chơi nghịch với vũ khí, bom, mìn hoặc vật liệu nổ.

Câu 7. Hành vi, việc làm nào sau đây **không** vi phạm quy định về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại?

- A. Cưa bom, đạn pháp chưa nổ để lấy thuốc nổ.
B. Sản xuất, tàng trữ, buôn bán pháo, vũ khí, thuốc nổ, chất phóng xạ.
C. Bộ đội bắn pháo hoa nhân ngày lễ lớn.
D. Đốt rừng trái phép.



Câu 8. Khi có cháy nổ xảy ra, chúng ta cần gọi đến đầu số nào sau đây?

A. 113.

C. 115.

B. 114.

D. 119

Câu 9. “Sự thỏa thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động về việc làm có trả công, tiền lương, điều kiện lao động, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên trong quan hệ lao động” - đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Hợp đồng lao động.

B. Nội quy lao động.

C. Kỷ luật lao động.

D. Nội quy làm việc.

Câu 10. Em **đồng tình** với quan điểm nào sau đây khi bàn về vấn đề quyền và nghĩa vụ lao động của công dân?

A. Chỉ người nghèo mới cần lao động, người giàu không cần lao động.

B. Lao động chỉ tạo ra những giá trị vật chất cho đời sống con người.

C. Lao động chỉ tạo ra những giá trị tinh thần cho đời sống con người.

D. Lao động là nhân tố quyết định sự tồn tại và phát triển của nhân loại.

Câu 11. “Hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho xã hội” - đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Cần cù.

C. Sáng tạo.

B. Kiên trì.

D. Lao động.

Câu 12. Theo quy định của pháp luật Việt Nam, lao động là quyền và nghĩa vụ của

A. mọi công dân.

C. công dân trên 20 tuổi.

B. công dân trên 18 tuổi.

D. công dân từ 18 đến 60 tuổi.

Câu 13. Bộ luật Lao động năm 2019 **ng nghiêm cấm** thực hiện hành vi nào sau đây?

A. Người lao động tự do lựa chọn nghề nghiệp, việc làm, nơi làm việc.

B. Thuê trẻ em 14 tuổi làm công việc phá dỡ các công trình xây dựng.

C. Khen thưởng khi người lao động đạt thành tích cao trong công việc.

D. Cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

Câu 14. Chủ thể nào sau đây đã **vi phạm** quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân?

A. Công ty đã đóng bảo hiểm và cho anh X được nghỉ phép hằng năm.

B. Bạn T chủ động tham gia các công việc lao động cùng gia đình.

C. Bà Y thuê bạn C (14 tuổi) tham gia phá dỡ công trình xây dựng.

D. Chị V luôn tích cực lao động để tăng thu nhập cho bản thân.

Câu 15. Theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019, người sử dụng lao động có nghĩa vụ nào sau đây?

A. Đóng cửa tạm thời nơi làm việc.

B. Khen thưởng và xử lý vi phạm kỉ luật lao động.

C. Tôn trọng danh dự và nhân phẩm của người lao động.

D. Tuyển dụng, bố trí, quản lí, điều hành, giám sát lao động.

Câu 16. Theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019: lao động chưa thành niên là người lao động chưa đủ

A. 18 tuổi.

C. 20 tuổi.

B. 19 tuổi.

D. 17 tuổi.

Câu 17. Theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019, người lao động có **quyền** lợi nào sau đây?

- A. Chấp hành kỉ luật lao động. C. Làm việc trong điều kiện đảm bảo an toàn.
B. Thực hiện hợp đồng lao động. D. Tuân theo sự quản lí của người sử dụng lao động.

Câu 18. Đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi:

Tình huống: Anh S làm việc tại công ty của ông K. Trong quá trình làm việc, anh S luôn cố gắng, tuân thủ đúng nội quy công ty và sự quản lí, điều hành của cấp trên. Tuy nhiên, sau gần 2 năm làm việc tại công ty, anh S vẫn không được kí hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm như thoả thuận khi tuyển dụng trước đó. Khi anh thắc mắc, ông K đã có những lời lẽ không hay xúc phạm anh và đuổi việc, không cho anh S tiếp tục làm việc tại công ty.

Câu hỏi: Nhân vật nào trong tình huống trên đã vi phạm quy định của Bộ Luật lao động năm 2019?

- A. Anh S. B. ông K. C. Anh S và ông K. D. Không có nhân vật nào.

Câu 19. Theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019, người sử dụng lao động **được phép** thực hiện hành vi nào sau đây?

- A. Tự ý cho người lao động nghỉ việc mà không có lý do.
B. Thuê trẻ em 14 tuổi làm việc 8 giờ/ngày; 6 ngày/ tuần.
C. Thuê trẻ em 13 tuổi làm việc tại cơ sở sản xuất khí ga.
D. Cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

Câu 20. Chủ nhật, bạn N sang nhà bạn P trả sách thì thấy P đang giận dữ mẹ. Sau khi hỏi thăm, N mới biết P có thái độ như vậy là vì mẹ yêu cầu phải lau nhà xong mới được đi chơi. Bạn P rất ảm ức và cho rằng mình còn nhỏ nên không phải làm việc nhà. Nếu là N, em nên lựa chọn cách ứng xử nào sau đây?

- A. Không quan tâm, vì việc đó không ảnh hưởng gì đến mình.
B. Mắng nhiếc P gay gắt vì P lười biếng và không yêu thương mẹ.
C. Đồng tình với bạn P vì trẻ em không có nghĩa vụ làm việc nhà.
D. Khuyến P nên giúp đỡ mẹ những công việc phù hợp với lứa tuổi.

II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm). Em hãy nêu ý nghĩa của lao động đối với đời sống con người? Vì sao nói lao động là quyền và nghĩa vụ của công dân?

Câu 2 (3 điểm):

Tình huống: Gần ngày tết Nguyên đán, bạn H được người anh họ cho một bánh pháo để đốt. Bạn H nói với bạn K: “Tớ với cậu đốt pháo cho vui đi!”. Nghe xong, bạn K liền đáp: “Pháp luật đã cấm đốt pháo rồi mà, chúng mình đốt pháo là vi phạm pháp luật đấy”. Bạn H đáp: “Sao cậu máy móc thế? Ngày Tết cũng phải có tiếng nổ cho vui nhà vui xóm chứ!”. Lúc này, bạn K nhấn mạnh, đáp: “Không nên H ạ”. Cả hai tranh luận qua lại vì ý kiến trái ngược nhau.

Câu hỏi:

- a. Hành vi tàng trữ, đốt pháo có nguy cơ gây tai nạn không? Vì sao?
b. Nếu bạn H thực hiện hành vi đốt pháo thì có thể dẫn đến những hậu quả gì?
c. Em có lời khuyên như thế nào đối với bạn H?

----- HẾT -----

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm).

Ghi lại vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1: Nhóm máu nào dưới đây KHÔNG tồn tại cả hai loại kháng nguyên A và B trên hồng cầu?

- A. Nhóm máu O. B. Nhóm máu B. C. Nhóm máu A. D. Nhóm máu AB.

Câu 2: Nhiệt độ của vật giảm là do các nguyên tử, phân tử cấu tạo nên vật:

- A. ngừng chuyển động. B. nhận thêm động năng.
C. chuyển động chậm đi. D. va chạm vào nhau.

Câu 3: Năng lượng mà một vật có được do chuyển động được gọi là

- A. cơ năng. B. nhiệt năng. C. thế năng. D. động năng.

Câu 4: Trong cầu mắt người, thành phần nào dưới đây có thể tích lớn nhất?

- A. Màng giác. B. Dịch thủy tinh. C. Thủy dịch. D. Thể thủy tinh

Câu 5: Loại tế bào máu nào đóng vai trò chủ chốt trong quá trình đông máu?

- A. Hồng cầu. B. Bạch cầu. C. Tiểu cầu. D. Huyết tương

Câu 6: Phần lớn chất dinh dưỡng được hấp thụ qua cơ quan nào sau đây?

- A. Dạ dày. B. Khoang miệng. C. Ruột già. D. Ruột non.

Câu 7: Để bảo vệ hệ bài tiết nước tiểu, chúng ta cần tránh điều gì sau đây?

- A. Ăn quá mặn, quá chua. B. Uống nước vừa đủ.
C. Đi tiểu khi có nhu cầu. D. Không ăn thức ăn ôi thiu, nhiễm độc.

Câu 8: Trao đổi chất của cơ thể và môi trường được thực hiện qua hệ cơ quan nào?

- A. Hệ tiêu hóa, hệ vận động. B. Hệ hô hấp, hệ tiêu hóa, hệ bài tiết.
C. Hệ hô hấp, hệ vận động. D. Hệ tuần hoàn, hệ thần kinh, hệ hô hấp.

Câu 9: Hệ cơ quan nào dưới đây phân bố ở hầu hết mọi nơi trong cơ thể người?

- A. Hệ tuần hoàn. B. Hệ hô hấp C. Hệ tiêu hóa. D. Hệ bài tiết.

Câu 10: Dạng năng lượng nào không phải năng lượng tái tạo?

- A. Năng lượng từ than đá. B. Năng lượng gió.
C. Năng lượng nước. D. Năng lượng mặt trời.

Câu 11: Thiết bị nào sau đây là nguồn điện?

- A. Quạt máy. B. Acquy. C. Bếp lửa. D. Đèn pin

Câu 12: Cơ nào dưới đây ngăn cách khoang ngực và khoang bụng?

- A. Cơ liên sườn. B. Cơ ức đòn chhum. C. Cơ hoành. D. Cơ nhị đầu.

Câu 13: Chất khoáng chủ yếu cấu tạo nên xương người là:

- A. P (phosphorus). B. Mg (magnesium). C. Fe (iron). D. Ca (calcium).

Câu 14: Để đo cường độ dòng điện 15 mA, nên chọn Ampe kế nào có giới hạn đo phù hợp nhất?

- A. 2 mA. B. 200 mA. C. 2 A D. 20 mA.

Câu 15: Ở cơ thể người, cơ quan nào dưới đây nằm trong khoang ngực?

- A. Bóng đái. B. Phổi. C. Thận. D. Dạ dày.

Câu 16: Đứng gần một bếp lửa, ta cảm thấy nóng. Nhiệt lượng truyền từ ngọn lửa đến người bằng cách nào?

- A. Sự đối lưu.
- B. Sự dẫn nhiệt của không khí.
- C. Sự bức xạ.
- D. Chủ yếu là bức xạ nhiệt, một phần do dẫn nhiệt.

Câu 17: Xe chạy một thời gian dài. Sau khi xuống xe, sờ vào thành xe, đôi lúc ta thấy như bị điện giật. Nguyên nhân là do:

- A. Do một số vật dụng bằng điện gần đó đang hoạt động.
- B. Bộ phận điện của xe bị hư hỏng.
- C. Do ngoài trời sắp có cơn dông.
- D. Thành xe cọ xát vào không khí nên xe bị nhiễm điện.

Câu 18: Trong quá trình trao đổi khí ở tế bào, loại khí nào sẽ khuếch tán từ tế bào vào máu ?

- A. Khí nitrogen.
- B. Khí carbon dioxide.
- C. Khí oxygen.
- D. Khí hydrogen.

Câu 19: Người béo phì nên ăn loại thực phẩm nào dưới đây?

- A. Nước uống có ga.
- B. Rau củ, hoa quả.
- C. Bia rượu.
- D. Đồ ăn chiên rán.

Câu 20: Cơ thể người được phân chia thành những phần nào?

- A. 3 phần : đầu, thân và chân.
- B. 2 phần : đầu và thân
- C. 3 phần : đầu, cổ và thân
- D. 3 phần : đầu, thân và các chi.

Câu 21: Khi hồng cầu kết hợp với chất khí nào thì máu sẽ có màu đỏ tươi ?

- A. N_2
- B. CO_2
- C. O_2
- D. CO

Câu 22: Năng lượng Mặt Trời truyền xuống Trái Đất bằng cách nào?

- A. Bằng bức xạ nhiệt.
- B. Bằng sự dẫn nhiệt qua không khí.
- C. Bằng sự đối lưu.
- D. Bằng một hình thức khác.

Câu 23: Phát biểu nào sau đây SAI về mối liên hệ giữa số chỉ của ampe kế với độ sáng của đèn?

- A. Số chỉ của ampe kế và độ sáng của đèn không liên hệ gì với nhau
- B. Đèn chưa sáng khi số chỉ ampe kế còn rất nhỏ.
- C. Đèn sáng càng mạnh thì số chỉ của ampe kế càng lớn.
- D. Số chỉ của ampe kế giảm đi thì độ sáng của đèn giảm đi.

Câu 24: Khi tiến hành thí nghiệm cho dòng điện chạy qua đuôi ếch thì đuôi ếch co lại, đó là tác dụng nào của dòng điện?

- A. Tác dụng sinh lý.
- B. Tác dụng nhiệt.
- C. Tác dụng phát sáng.
- D. Tác dụng hóa học.

Câu 25: Hiệu quả trao đổi khí có mối liên hệ mật thiết với trạng thái và khả năng hoạt động của hệ cơ quan nào ?

- A. Hệ tiêu hoá.
- B. Hệ sinh dục.
- C. Hệ bài tiết.
- D. Hệ tuần hoàn.

Câu 26: Sản phẩm bài tiết của thận là gì ?

- A. Nước mắt.
- B. Nước tiểu.
- C. Phân.
- D. Mồ hôi.

Câu 27: Khi chúng ta thở ra thì

- A. cơ liên sườn ngoài co.
- B. cơ hoành co.
- C. thể tích lồng ngực giảm.
- D. thể tích lồng ngực tăng.

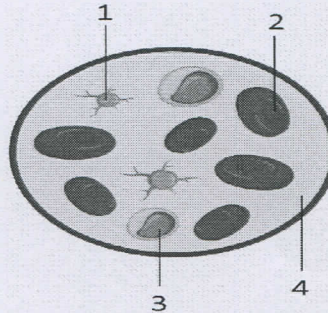
Câu 28: Chất nào dưới đây bị biến đổi thành chất khác qua quá trình tiêu hoá?

- A. Vitamin.
- B. Ion khoáng.
- C. Carbohydrat.
- D. Nước.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm) Em hãy trình bày cấu tạo và chức năng của các hệ cơ quan: hệ vận động, hệ tiêu hóa, hệ tuần hoàn ở cơ thể người.

Câu 2 (0,5 điểm) Em hãy xác định tên và chức năng các thành phần của máu được đánh số trong hình dưới đây.



Câu 3 (0,75 điểm) Trình bày một số bệnh do mất vệ sinh an toàn thực phẩm. Đề xuất các biện pháp lựa chọn, bảo quản và chế biến thực phẩm giúp phòng chống các bệnh vừa nêu.

Câu 4 (0,75 điểm)

a) Vẽ sơ đồ cho nhận giữa các nhóm máu ở người.

b) Giải thích vì sao nhóm máu O là nhóm máu “chuyên cho”, nhóm máu AB là nhóm máu “chuyên nhận”?

----- HẾT -----





UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÌNH KHIÊM

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2023- 2024

Mã đề:801
(Đề thi gồm 02 trang)

Môn: **Giáo dục địa phương 8**
Tiết: 34 - Thời gian: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (5 điểm)

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Các hoạt động, biểu hiện của truyền thống hiếu học là?

- A. Có mục đích học tập đúng đắn.
- B. Kiên trì, khắc phục hoàn cảnh khó khăn và có tiến bộ trong học tập.
- C. Luôn tìm tòi, không ngừng học hỏi, phấn đấu tìm ra nhiều phương pháp học tập mới.
- D. Tất cả các phương án trên.

Câu 2: Theo em việc tham gia các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa để làm gì?

- A. Tham gia cho vui.
- B. Tham gia để mở rộng hiểu biết, nâng cao kiến thức cho bản thân.
- C. Tham gia vì bố mẹ bảo vậy.
- D. Tham gia để đỡ phải ở nhà.

Câu 3: Tình trạng gây nên dịch bệnh trên diện rộng là gì?

- A. Sự chủ quan của người dân.
- B. Chưa có hệ miễn dịch cộng đồng.
- C. Người dân chưa nhận thức đầy đủ về mức độ nguy hiểm của dịch bệnh.
- D. Chưa có vắc-xin phòng bệnh.

Câu 4: Biểu hiện nào dưới đây *không* thể hiện truyền hiếu học của người dân thủ đô?

- A. Chăm chỉ, siêng năng, phấn đấu trong học tập.
- B. Thường xuyên đi học muộn, không chuẩn bị bài trước khi đến lớp .
- C. Tìm tòi, sáng tạo, nghiên cứu các phương pháp học tập mới.
- D. Tham gia các cuộc thi về nghiên cứu khoa học.

Câu 5: Danh nhân tiêu biểu của thủ đô Hà Nội từ thế kỉ X đến đầu thế kỉ XX là ai?

- A. Nguyễn Trãi.
- B. Hồ Quý Ly.
- C. Vua Minh Mạng.
- D. Quang Trung.

Câu 6: Câu ca dao, tục ngữ nào dưới đây *không* nói về việc học?

- A. Học một biết mười.
- B. Có học mới hay, có cày mới biết.
- C. Ăn trông nồi, ngồi trông hướng.
- D. Học ăn, học nói, học gói, học mở.

Câu 7: Em hãy cho biết nguyên nhân nào dẫn đến các dịch bệnh phát triển?

- A. Do ô nhiễm môi trường.
- B. Do biến đổi khí hậu, thiên tai.
- C. Do đô thị hóa và di dân gia tăng.
- D. Tất cả các phương án trên.

Câu 8: Theo em, truyền thống hiếu học là gì?

- A. Là tư tưởng coi việc học như trách nhiệm hàng đầu.
- B. Là không ngừng tích lũy, học hỏi, vượt qua khó khăn để có được kiến thức, được áp dụng qua nhiều thế hệ.
- C. Đề cao việc tự học, nguyên tắc “học đi đôi với hành”.
- D. Tất cả các phương án trên.

Câu 9: Ai được mệnh danh là thầy giáo của mọi thời đại?

- A. Phùng Khắc Khoan.
- B. Chu Văn An.
- C. Ngô Quyền.
- D. Lý Thường Kiệt.

Câu 10: Những dịch bệnh có nguy cơ bùng phát mạnh trên diện rộng đó là?

- A. Sốt xuất huyết.
- B. Covid-19.
- C. Tay chân miệng.
- D. Tất cả các phương án trên.

II. TỰ LUẬN: (5 điểm)

Câu 1: Là học sinh của thủ đô ngàn năm văn hiến, em thấy mình cần làm gì để phát huy truyền thống hiếu học của ông cha?

Câu 2: Em hãy nêu sự tác động của dịch bệnh đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của thủ đô.

-HẾT-



UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÌNH KHIÊM

Mã đề 801
(Đề thi có 4 trang)

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2023 - 2024
MÔN: CÔNG NGHỆ 8
Thời gian làm bài: 45 PHÚT
(không kể thời gian phát đề)

I. Trắc nghiệm (5.0 điểm)

Ghi lại vào bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất

Câu 1. Đây là công việc cụ thể của thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện?

A. Lắp đặt, bảo trì hệ thống dây điện, máy móc điện, các thiết bị điện, đường dây và dây cáp điện

B. Tiến hành nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, chỉ đạo xây dựng và vận hành hệ thống điện

C. Thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật để hỗ trợ nghiên cứu kỹ thuật điện và thiết kế, lắp ráp, ... thiết bị điện

D. Lắp ráp, kiểm tra, thay thế và bảo dưỡng động cơ xe cơ giới

Câu 2. Có mấy bước trong quy trình thiết kế kỹ thuật?

A. 3

B. 4

C. 6

D. 5

Câu 3. Tại sao lại nói thiết kế kỹ thuật có vai trò phát triển công nghệ?

A. Thiết kế kỹ thuật là một hoạt động sáng tạo, liên quan đến ngành nghề trong nhiều lĩnh vực

B. Thiết kế kỹ thuật tạo ra hay nâng cấp các quy trình, bí quyết công nghệ để thực hiện công việc ngày càng hiệu quả hơn

C. Thiết kế kỹ thuật tìm kiếm những ý tưởng, giải pháp, thể hiện dưới dạng hồ sơ kỹ thuật để tạo ra sản phẩm, dịch vụ đáp ứng nhu cầu con người và giải quyết vấn đề trong cuộc sống

D. Qua thiết kế kỹ thuật, các sản phẩm mới lần lượt được tạo ra để giải quyết những vấn đề, đáp ứng nhu cầu mới, các sản phẩm cũ liên tục được cải tiến

Câu 4. Trong quy trình thiết kế kỹ thuật, bước nào quyết định sản phẩm được hoàn thiện tiếp hay phải điều chỉnh lại?

A. Xác định vấn đề, xây dựng tiêu chí

B. Tìm hiểu tổng quan, đề xuất giải pháp

C. Thử nghiệm, đánh giá

D. Xây dựng nguyên mẫu

Câu 5. Sắp xếp các bước sau theo quy trình lắp ráp một mạch điều khiển đơn giản sử dụng mô đun cảm biến

1. Chuẩn bị

2. Vận hành mạch điện

3. Tìm hiểu sơ đồ mạch điện

4. Lắp ráp mạch điện

5. Tìm hiểu về mô đun cảm biến

A. 3 - 2 - 1 - 5 - 4

B. 1 - 2 - 3 - 4 - 5

C. 5 - 4 - 2 - 1 - 3

D. 5 - 3 - 1 - 4 - 2

Câu 6. Thiết kế kỹ thuật là:

A. Hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác.

B. Hoạt động mua bán hàng hoá, dịch vụ dưới hình thức hiện vật hoặc thông qua thị trường.

C. Hoạt động đặc thù của các kỹ sư nhằm phát hiện và giải quyết vấn đề, nhu cầu thực tiễn trên cơ sở vận dụng toán học, khoa học tự nhiên và công nghệ hiện có.

D. Một trong những nội dung giáo dục thẩm mỹ nhằm phát triển toàn diện cho trẻ mẫu giáo, thông qua đó phát triển cảm giác, tri giác, phát triển khả năng cảm thụ và khả năng sáng tạo.

Câu 7. Đây là nhiệm vụ cụ thể của kỹ sư vũ trụ hàng không?

A. Tư vấn và thiết kế các công trình như cầu, đập, bến cảng, đường bộ, sân bay, đường sắt, kênh, đường ống, hệ thống xử lý chất thải và kiểm soát lũ, công nghiệp và các toà nhà lớn khác

B. Nghiên cứu và phân tích không gian, chức năng, hiệu quả, an toàn và yêu cầu thẩm mỹ

C. Tư vấn, thiết kế máy móc, công cụ cho sản xuất, khai thác, xây dựng, nông nghiệp và các mục đích công nghiệp khác

D. Thiết kế hệ thống chi tiết trong máy bay như hệ thống phun nhiên liệu, điều hòa, thiết bị hạ cánh,...

Câu 8. Đây là công việc cụ thể của kỹ thuật viên kỹ thuật điện?

A. Thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật để hỗ trợ nghiên cứu kỹ thuật điện và thiết kế, lắp ráp, ... thiết bị điện

B. Lắp đặt, bảo trì hệ thống dây điện, máy móc điện, các thiết bị điện, đường dây và dây cáp điện

C. Tiến hành nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, chỉ đạo xây dựng và vận hành hệ thống điện

D. Lắp ráp, kiểm tra, thay thế và bảo dưỡng động cơ xe cơ giới

Câu 9. Công việc của kỹ sư xây dựng là gì?

A. Lên kế hoạch và thiết kế nội thất nhà thương mại, công nghiệp, công cộng, bán lẻ và nhà ở để tạo ra một môi trường phù hợp với mục đích, có tính đến các yếu tố nâng cao môi trường sống, làm việc và xúc tiến bán hàng.

B. Lên kế hoạch và thiết kế cảnh quan, không gian mở cho các dự án như công viên, trường học, tổ chức, đường giao thông, khu vực bên ngoài cho các khu thương mại, công nghiệp, khu dân cư; lập kế hoạch và giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.

C. Thiết kế các toà nhà thương mại, công nghiệp, viện nghiên cứu, khu dân cư, giải trí và lên kế hoạch giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.

D. Thiết kế hình thức của các sản phẩm chúng ta thường sử dụng hàng ngày sao cho hấp dẫn.

Câu 10. Đâu là công việc cụ thể của kĩ sư điện?

A. Lắp đặt, bảo trì hệ thống dây điện, máy móc điện, các thiết bị điện, đường dây và dây cáp điện

B. Tiến hành nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, chỉ đạo xây dựng và vận hành hệ thống điện

C. Lắp ráp, kiểm tra, thay thế và bảo dưỡng động cơ xe cơ giới

D. Thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật để hỗ trợ nghiên cứu kỹ thuật điện và thiết kế, lắp ráp, ... thiết bị điện

Câu 11. Để biết bản vẽ thiết kế sản phẩm có đạt yêu cầu hay không thì không được bỏ qua bước nào?

A. Lập hồ sơ kĩ thuật

B. Xác định vấn đề, xây dựng tiêu chí

C. Thử nghiệm, đánh giá

D. Tìm hiểu tổng quan và đề xuất giải pháp

Câu 12. Để nhận biết được sự phù hợp của bản thân đối với một số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kĩ thuật điện cần đánh giá bản thân qua các yêu cầu nào?

A. Phẩm chất của người làm trong lĩnh vực kĩ thuật điện

B. Năng lực cụ thể của ngành nghề

C. Sự khéo léo trong công việc

D. Phẩm chất và năng lực cụ thể của ngành nghề

Câu 13. Đây là nhiệm vụ cụ thể của nhà thiết kế và trang trí nội thất?

A. Tư vấn, thiết kế máy móc, công cụ cho sản xuất, khai thác, xây dựng, nông nghiệp và các mục đích công nghiệp khác

B. Thiết kế hệ thống chi tiết trong máy bay như hệ thống phun nhiên liệu, điều hòa, thiết bị hạ cánh,...

C. Tư vấn và thiết kế các công trình như cầu, đập, bến cảng, đường bộ, sân bay, đường sắt, kênh, đường ống, hệ thống xử lý chất thải và kiểm soát lũ, công nghiệp và các toà nhà lớn khác

D. Nghiên cứu và phân tích không gian, chức năng, hiệu quả, an toàn và yêu cầu thẩm mỹ

Câu 14. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển tưới cây tự động?

A. Cảm biến nhiệt độ

B. Cảm biến độ ẩm

C. Cảm biến ánh sáng

D. Cảm biến hồng ngoại

Câu 15. Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào thuộc lĩnh vực kỹ thuật điện?

A. Kiểm soát viên không lưu

B. Thơ kim hoàn

C. Kỹ sư môi trường

D. Kỹ thuật viên kỹ thuật điện

Câu 16. Vai trò của mô đun cảm biến là?

A. Nhận và xử lý tín hiệu đầu ra của cảm biến để điều khiển tiếp điểm đóng, cắt.

B. Cảm nhận và biến đổi các tín hiệu đầu vào (ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm, áp suất, chuyển động,...) thành tín hiệu điện.

C. Nhận tín hiệu từ mạch điện tử để đóng, cắt nguồn điện cấp cho phụ tải điện.

D. Điều khiển đóng, cắt nguồn điện cho các thiết bị điện theo tín hiệu cảm nhận của cảm biến

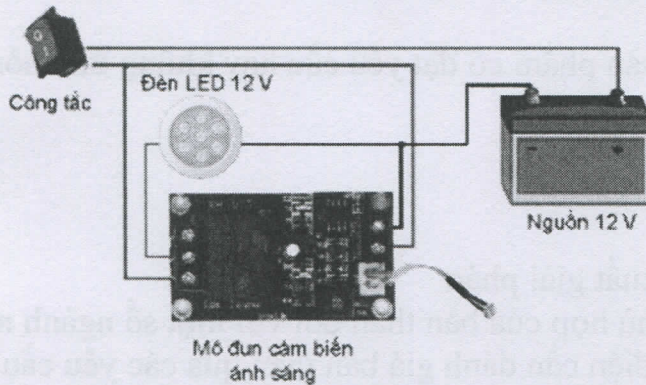
Câu 17. Căn cứ vào đâu để đưa ra giải pháp khác nhau?

- A. Yêu cầu sản phẩm
- B. Nguyên liệu tạo ra sản phẩm
- C. Tính chất của sản phẩm
- D. Công dụng của sản phẩm

Câu 18. Trong các nghề sau, nghề nào liên quan đến thiết kế kỹ thuật?

- A. Lắp ráp ô tô
- B. Kiểm tra an ninh hàng không
- C. Nhà thiên văn học
- D. Kiến trúc sư cảnh quan

Câu 19. Quan sát hình vẽ sau và cho biết chức năng của mạch điều khiển



- A. Đèn tự động sáng khi có người lại gần và tự động tối khi ra xa
 - B. Đèn tự động sáng/ tối khi nhiệt độ thấp/ cao hơn một giá trị nhất định
 - C. Động cơ bơm nước hoạt động/ dừng hoạt động khi độ ẩm thấp/ cao
 - D. Đèn tự động sáng khi trời tối và tự động tắt khi trời sáng
- Câu 20.** Ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kỹ thuật điện là?

- A. thợ lắp đặt và sửa chữa đường dây điện
- B. thợ vận hành máy công cụ
- C. Nhà thiết kế đồ họa
- D. Kỹ sư cơ khí

II. Tự luận (5 điểm)

Câu 1 (2đ): Em hãy cho biết nguyên lý hoạt động của mạch điện điều khiển sử dụng mô đun cảm biến ánh sáng.

Câu 2 (1đ): Để xem xét sự phù hợp của bản thân với ngành nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật điện, em cần những phẩm chất nào?

Câu 3 (2đ): Em hãy nêu các bước thực hiện một thiết kế kỹ thuật.

----- **HẾT** -----



UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÌNH KHIÊM

Mã đề 801 (gồm 04 trang)

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2023-2024

Môn: **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8**

Tiết theo KHDH: 52 – Thời gian làm bài: 60 phút

I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng vào giấy kiểm tra.

Phân môn Lịch sử

Câu 1: Thực dân Pháp cơ bản hoàn thành công cuộc xâm lược Việt Nam sau khi

- A. kí với nhà Nguyễn hai bản hiệp ước Hác-măng và Pa-tơ-nốt.
- B. triệt hạ được mọi hành động của phái chủ chiến trong triều đình.
- C. dập tắt được các cuộc đấu tranh yêu nước của nhân dân Việt Nam.
- D. thiết lập được bộ máy cai trị của chính quyền thực dân ở khắp ba kì.

Câu 2: Hiệp ước nào đánh dấu việc triều đình nhà Nguyễn chính thức thừa nhận quyền cai quản của thực dân Pháp ở ba tỉnh Đông Nam Kỳ (Gia Định, Định Tường, Biên Hòa) và đảo Côn Lôn?

- A. Hiệp ước Pa-tơ-nốt.
- B. Hiệp ước Giáp Tuất.
- C. Hiệp ước Nhâm Tuất.
- D. Hiệp ước Hác-măng.

Câu 3: Thực dân Pháp cơ bản hoàn thành công cuộc xâm lược Việt Nam sau khi

- A. dập tắt được các cuộc đấu tranh yêu nước của nhân dân Việt Nam.
- B. triệt hạ được mọi hành động của phái chủ chiến trong triều đình.
- C. kí với nhà Nguyễn hai bản hiệp ước Hác-măng và Patonốt.
- D. thiết lập được bộ máy cai trị của chính quyền thực dân ở khắp ba kì.

Câu 4: Việc khai hoang và thành lập các huyện Kim Sơn (Ninh Bình), Tiền Hải (Thái Bình) gắn liền với công lao của nhân vật nào dưới đây?

- A. Nguyễn Hữu Cánh.
- B. Nguyễn Công Trứ.
- C. Trịnh Hoài Đức.
- D. Nguyễn Tri Phương.

Câu 5: Đêm mừng 4 rạng sáng ngày 5/7/1885 diễn ra sự kiện nào dưới đây?

- A. Tôn Thất Thuyết lấy danh vua Hàm Nghi, xuống chiếu Cần vương.
- B. Phái chủ chiến tấn công Pháp ở tòa Khâm sứ và Đồn Mang Cá.
- C. Triều đình nhà Nguyễn kí với Pháp Hiệp ước Pa-tơ-nốt.
- D. Vua Hàm Nghi bị Pháp bắt và đưa đi đày ở An-giê-ri.

Câu 6: Nhân vật lịch sử nào được đề cập đến trong câu đố dân gian sau:

“Vua nào chính trực anh hào,

Đứng ra lãnh đạo phong trào Cần vương?”

- A. Vua Khải Định.
- B. Vua Hàm Nghi.
- C. Vua Duy Tân.
- D. Vua Đồng Khánh.



Câu 7: Vị vua nào của nhà Nguyễn đã cho khắc những vùng biển, cửa biển quan trọng của Việt Nam lên Cửu Đỉnh?

- A. Minh Mệnh. B. Duy Tân. C. Thành Thái. D. Gia Long.

Câu 8: Ai là tác giả của câu nói nổi tiếng: “*Bao giờ người Tây nhỏ hết cỏ nước Nam, thì mới hết người Nam đánh Tây*”?

- A. Trương Định. B. Nguyễn Trung Trực.
C. Võ Duy Dương. D. Nguyễn Hữu Huân.

Câu 9: Luật Gia Long là tên gọi khác của bộ luật nào dưới đây?

- A. Hình luật. B. Hoàng Việt luật lệ.
C. Hình thư. D. Quốc triều hình luật.

Câu 10: . Làng nghề thủ công nghiệp nào được đề cập đến trong câu ca dao dưới đây?

*“Hỡi cô thắt lưng bao xanh
Có về làng Mái với anh thì về
Làng Mái có lịch có lễ*

Có sông tắm mát có nghề làm tranh”

- A. Làng Bát Tràng (Hà Nội). B. Làng Chu Đậu (Hải Dương).
C. Làng Sinh (Thừa Thiên Huế). D. Làng Đông Hồ (Bắc Ninh).

Phân môn Địa lí

Câu 1: Đường phân định vịnh Bắc Bộ được xác định bằng

- A. 20 điểm có toạ độ xác định.
B. 21 điểm có toạ độ xác định.
C. 23 điểm có toạ độ xác định.
D. 22 điểm có toạ độ xác định.

Câu 2: So với môi trường trên đất liền, môi trường biển đảo có điểm gì khác biệt?

- A. Không chịu sự tác động của con người.
B. Có thể chia cắt được.
C. Môi trường đảo khó bị suy thoái hơn.
D. Môi trường đảo dễ bị suy thoái hơn.

Câu 3: Nhóm đất mùn núi cao phân bố chủ yếu ở vùng nào dưới đây?

- A. Vùng trung du.
B. Vùng đồng bằng.
C. Vùng miền núi cao.
D. Vùng ven biển.

Câu 4: Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến tài nguyên sinh vật Việt Nam phong phú, đa dạng?

- A. Quá trình hình thành lãnh thổ lâu dài, con người mở rộng phân bố sinh vật.
B. Biến đổi khí hậu.
C. Nước ta nằm ở vị trí giao thoa của các luồng sinh vật.
D. Khí hậu nhiệt đới ẩm với nền nhiệt cao, lượng mưa lớn, đất đai đa dạng

Câu 5: Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến tình trạng thoái hóa đất ở Việt Nam?

- A. Hạn chế sử dụng phân bón hóa học trong sản xuất nông nghiệp.
- B. Việt Nam có 3/4 diện tích đồi núi, có độ dốc cao.
- C. Nạn phá rừng để lấy gỗ, đốt nương làm rẫy.
- D. Biến đổi khí hậu làm gia tăng tình trạng hạn hán, ngập lụt.

Câu 6: Nội dung nào sau đây **không đúng** khi phản ánh đúng về tài nguyên biển và thềm lục địa của Việt Nam?

- A. Dầu mỏ và khí tự nhiên tập trung ở các bể trong vùng thềm lục địa.
- B. Vùng biển Việt Nam không thuận lợi để xây dựng các cảng nước sâu.
- C. Vùng biển, đảo của Việt Nam rất giàu tiềm năng phát triển du lịch.
- D. Sinh vật vùng biển Việt Nam phong phú, có tính đa dạng cao.

Câu 7: Vùng biển của Việt Nam nằm trong khí hậu nào dưới đây?

- A. Xích đạo ẩm.
- B. Ôn đới gió mùa.
- C. Cận nhiệt gió mùa.
- D. Nhiệt đới gió mùa.

Câu 8: Để bảo vệ môi trường biển đảo, chúng ta **không nên** thực hiện giải pháp nào sau đây?

- A. Áp dụng thành tựu khoa học công nghệ để kiểm soát môi trường biển đảo.
- B. Xây dựng cơ chế, chính sách, luật bảo vệ môi trường biển đảo.
- C. Tuyên truyền, nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ môi trường biển đảo.
- D. Khai thác và sử dụng quá mức các tài nguyên biển đảo.

Câu 9: Để bảo tồn đa dạng sinh học, chúng ta **không nên** thực hiện hành động nào sau đây?

- A. Trồng rừng và bảo vệ rừng tự nhiên.
- B. Săn bắt động vật hoang dã trái phép.
- C. Xử lý chất thải sinh hoạt và sản xuất.
- D. Xây dựng các khu bảo tồn thiên nhiên.

Câu 10: Đặc điểm nào dưới đây **không** thể hiện tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng?

- A. Lớp phủ thổ nhưỡng mỏng, đất mùn núi cao chiếm diện tích lớn.
- B. Quá trình tích lũy oxit sắt, oxit nhôm tạo các tầng kết von, đá ong ở vùng núi.
- C. Lớp phủ thổ nhưỡng dày, hình thành các loại đất Feralit.
- D. Gia tăng quá trình xói mòn, rửa trôi ở vùng núi; bồi tụ ở vùng đồng bằng.

II. Tự luận (5 điểm)

Phân môn Lịch sử

Câu 1 (1 điểm)

Hãy cho biết việc làm của vua Gia Long và Minh Mạng đối với việc thực thi chủ quyền ở hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.



Câu 2 (1 điểm).

Hãy cho biết hậu quả của Hiệp ước Nhâm Tuất đối với nền độc lập dân tộc.

Câu 3 (0,5 điểm)

Trình bày một số hiểu biết của em về bản đồ Đại Nam nhất thống toàn đồ.

Phân môn Địa lí

Câu 1 (1 điểm)

Phân tích đặc điểm của đất feralit và giá trị sử dụng đất feralit trong sản xuất nông nghiệp.

Câu 2 (1 điểm)

Trình bày các khái niệm vùng nội thủy, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam (theo Luật Biển Việt Nam).

Câu 3 (0,5 điểm)

Cho bảng số liệu sau:

Bảng: Diện tích rừng tự nhiên của Việt Nam giai đoạn 1943 - 2020

Năm	1943	1983	2020
Diện tích rừng (triệu ha)	14,3	6,8	10,3

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam các năm)

Hãy nhận xét sự biến động diện tích rừng tự nhiên của Việt Nam giai đoạn 1943 - 2020?

--HẾT--